

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **78 /2021/HS-ST**
Ngày: 01 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bò Quốc Khánh;

2. Ông Đoàn Văn Lược.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2021/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 37/HSST-QĐ, ngày 19/11/2021, đối với các bị cáo:

1. Phan Nguyễn Tiến H, sinh năm: 1965, tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tiến L, sinh năm 1935 (còn sống) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1947 (đã chết). Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1971 và 01 con tên Phan Nguyễn Mỹ T, sinh năm 2009;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 10/6/2019, bị Công an thị trấn T, huyện B xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép tại quyết định số 48/QĐ-XPHC, chấp hành xong ngày 12/6/2019;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/7/2021 đến ngày 11/7/2021 chuyển sang

tạm giam đến ngày 29/9/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 19/11/2021 bị bắt tạm giam cho đến nay. Có mặt.

2. Lê Trọng D, sinh năm: 1962, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trọng K (đã chết) và bà Lương Thị N, sinh năm 1927 (còn sống). Bị cáo có vợ là Lê Thị C, sinh năm 1963 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1988;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28/10/2019, bị Công an thị trấn T, huyện B xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép tại quyết định số 132/QĐ-XPHC, chấp hành xong ngày 28/10/2019;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/7/2021 đến ngày 11/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

3. Hồ Ngọc T (tên gọi khác: Z), sinh năm: 1984, tại tỉnh Bình Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Nghĩa H, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1958 (đều còn sống). Bị cáo chưa có vợ, con; có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1987;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 09/02/2006 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản tại quyết định số 556/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 13/9/2007;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/7/2021 đến ngày 11/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

4. Phan Văn T1, sinh năm: 1979, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Cao mũ cao su; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T2, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1928 (còn sống). Bị cáo có vợ là Phan Thị H, sinh năm 1983 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/7/2021 đến ngày 11/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

5. Huỳnh Minh C, sinh năm: 1968, tại tỉnh Bình Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh vận tải; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Lê Q, sinh năm 1927 (đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm 1943 (còn sống). Bị cáo có vợ là Trần Thị Thanh H, sinh năm 1973 và 01 con tên Huỳnh Thị Minh C1, sinh năm 1998; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/7/2021 đến ngày 11/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Huỳnh Thị Minh C1, sinh năm 1998; Địa chỉ thường trú: Khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1971; Địa chỉ thường trú: Khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Phùng Ngọc K, sinh năm 1964 – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00, ngày 02/7/2021, Phan Nguyễn Tiến H, Lê Trọng D, Huỳnh Minh C và Hồ Ngọc T (Z) gặp nhau cùng ăn sáng, uống nước tại quán cà phê trên đường T 58, Khu phố D, thị trấn T, huyện B. Trong lúc ăn, uống H rủ cả bọn về nhà H chơi đánh bạc dưới hình thức bài “phỏm” thắng, thua bằng tiền và được cả bọn đồng ý nhưng Huỳnh Minh C do bận việc nhà nên xin về trước. Khoảng 09 giờ 00 cùng ngày, H đến chợ T mua 10 bộ bài tây loại 52 lá và chuẩn bị 01 cái chặn (mền) tại phòng bếp cũ trong nhà riêng của H để cả bọn đánh bạc. Lúc này Hồ Ngọc T gọi điện thoại rủ Phan Văn T1 đến nhà H đánh bài phỏm thắng, thua bằng tiền thì T1 đồng ý. Cả bọn thống nhất chơi đánh bài phỏm mỗi ván từ 50.000đ, đến 150.000đ gồm 04 tụ bài (người thua nhất 150.000đ, người thua nhì 100.000đ, người thua ba 50.000đ), người thắng nhận lấy toàn bộ số tiền 300.000đ của 03 người thua mỗi ván bài. Sau một lúc đánh bạc, T1 thua tiền nên xin nghỉ, vì thiếu người đánh bạc nên H điện thoại rủ Huỳnh Minh C đến nhà H đánh bạc thắng thua bằng tiền thì C đồng ý. Khi C đến nhà H, T1 nhường tụ bài của mình cho C đánh. Cả bọn đánh bạc đến 11 giờ 00 cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị trấn T phát hiện kiểm tra bắt quả tang. Khi biết lực lượng Công an phát hiện việc đánh bạc, H, D, T, T1 đã cất giấu số tiền đánh bạc nhiều nơi trong

nhà H để phi tang vật chứng nhưng đã bị lực lượng công an kiểm tra, thu giữ. Tang, tư vật thu giữ gồm:

- 02 bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng);
- 07 bộ bài tây loại 52 lá (chưa sử dụng);
- 01 cái chăn (còn lại là mền) có nhiều hoa văn;
- Số tiền mặt 1.500.000đ bên trong ví (bóp) của Huỳnh Minh C;
- Số tiền mặt 2.250.000đ bên ngoài và 450.000đ bên trong ví (bóp) của Lê Trọng D, được giấu dưới bếp gaz trong nhà bếp;
- Số tiền mặt 1.800.000đ của Phan Văn T1 được giấu trong cái nôi treo trên tường nhà bếp;
- Số tiền mặt 3.400.000đ của Phan Nguyễn Tiến H giấu dưới nệm trong phòng ngủ của H;
- Số tiền mặt 600.000đ của Hồ Ngọc T (Z) giấu dưới nệm trong phòng ngủ của H;
- 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ đen của Phan Nguyễn Tiến H;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen của Huỳnh Minh C;
- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đồng của Phan Văn T1;
- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu hồng của Hồ Ngọc T;
- 01 xe mô tô biển số 61N1-173.xx, số máy JA39E234936, số khung KLHJA 3924LY033094;

Quá trình điều tra, Phan Nguyễn Tiến H, Lê Trọng D, Hồ Ngọc T, Phan Văn T1, Huỳnh Minh C khai nhận:

- Phan Nguyễn Tiến H mang theo số tiền 3.100.000đ, H sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc H thắng được 300.000đ. Số tiền thu giữ dưới nệm trong phòng ngủ 3.400.000đ H nhận tiền đánh bạc của H;
- Lê Trọng D mang theo số tiền 1.700.000đ nhưng chỉ sử dụng 400.000đ để đánh bạc, số tiền 1.300.000đ D để trả nợ không sử dụng vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc, D thắng 1.000.000đ. Thu giữ số tiền 2.700.000đ do D giấu dưới bếp gaz;
- Phan Văn T1 mang theo số tiền 1.400.000đ và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T1 thắng được 400.000đ. Thu giữ số tiền 1.800.000đ T1 giấu trong cái nôi treo trên tường nhà bếp;

- Hồ Ngọc T (Z) mang theo số tiền 1.400.000đ và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T thua 800.000đ. Thu giữ số tiền 600.000đ T giấu dưới nệm trong phòng ngủ của H;

- Huỳnh Minh C mang theo số tiền 2.400.000đ nhưng chỉ sử dụng số tiền 1.400.000đ để đánh bạc, số tiền 1.000.000đ C để mua phân bón và trả nợ, không sử dụng vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc, C thua 900.000đ. Thu giữ số tiền 1.500.000đ trong ví (bóp) của C.

Trên cơ sở đó xác định tổng số tiền Phan Nguyễn Tiến H, Lê Trọng D, Hồ Ngọc T, Phan Văn T1, Huỳnh Minh C sử dụng để đánh bạc là 7.700.000đ (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng).

Ngày 11/7/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phan Nguyễn Tiến H, Lê Trọng D, Hồ Ngọc T, Phan Văn T1, Huỳnh Minh C để điều tra về hành vi đánh bạc theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 26/10/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã có Cáo trạng số 76/CT-VKS-BTU truy tố các bị cáo Phan Nguyễn Tiến H, Lê Trọng D, Hồ Ngọc T, Phan Văn T1, Huỳnh Minh C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát không rút, không bổ sung, thay đổi và giữ nguyên việc truy tố các bị cáo về tội đánh bạc như nội dung cáo trạng. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân từng bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Tiến H từ 03 (Ba) đến 04 (Bốn) tháng tù; áp dụng Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Lê Trọng D, Hồ Ngọc T, Phan Văn T1, Huỳnh Minh C hình phạt chính là phạt tiền. Cụ thể: phạt mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Hình sự tuyên: tịch thu số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.700.000đ nộp vào ngân sách nhà nước; tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước các điện thoại di động do các bị cáo sử dụng để liên lạc rủ nhau đánh bạc gồm: điện thoại di động hiệu VIVO màu đen của Phan Nguyễn Tiến H, điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng của Phan Văn T1, điện thoại di động Samsung màu hồng của Hồ Ngọc T, điện thoại di động hiệu OPPO màu đen của Huỳnh Minh C; tịch thu tiêu hủy các dụng cụ sử dụng đánh bạc gồm: 02 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 07 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng, 01 cái chắn (mền) nhiều hoa văn

do không còn giá trị sử dụng; tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000đ của Huỳnh Minh C và số tiền 1.300.000đ của Lê Trọng D để đảm bảo cho việc thi hành án. Đối với xe mô tô biển số 61N1-173.xx thuộc sở hữu của bà Huỳnh Thị Minh C1, cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không xem xét.

Các bị cáo Phan Nguyễn Tiến H, Lê Trọng D, Hồ Ngọc T, Huỳnh Minh C, Phan Văn T1 đã thành khẩn nhận tội nên không tranh luận đối với Viện Kiểm sát về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng do Viện Kiểm sát đề nghị tại phiên tòa. Không có bị cáo nào phát biểu tự bào chữa cho mình.

Bị cáo Phan Nguyễn Tiến H nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt theo đề nghị của Viện Kiểm sát; các bị cáo Hồ Ngọc T, Phan Văn T1, Lê Trọng D, Huỳnh Minh C nói lời sau cùng xin được giảm số tiền nộp phạt do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị Minh C1, Nguyễn Thị Kim P không có yêu cầu gì trong vụ án và có đơn xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Bà Huỳnh Thị Minh C1 và bà Nguyễn Thị Kim P là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin vắng mặt; người làm chứng Phùng Ngọc K vắng mặt không lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố bà C1, bà P, ông K đã trình bày rõ những tình tiết mình biết được có liên quan trong vụ án, bà C1, bà P đã yêu cầu cụ thể liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong vụ án; tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát, các bị cáo đều không yêu cầu hoãn phiên tòa để triệu tập người vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của bà C1, bà P, ông K không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Phan Nguyễn Tiến H, Lê Trọng D, Hồ Ngọc T, Huỳnh Minh C, Phan Văn T1 đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo trùng khớp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Từ 09 giờ 00 đến 11 giờ 00, ngày 02/7/2021, Phan Nguyễn Tiến H, Lê Trọng D, Hồ Ngọc T, Phan Văn T1, Huỳnh Minh C đã thực hiện hành vi đánh bạc, dưới hình thức đánh “bài phỏm” được thắng thua bằng tiền tại nhà riêng của vợ chồng Phan Nguyễn Tiến H, Nguyễn Thị Kim P thuộc thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương, tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc được xác định là 7.700.000đ (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng). Hành vi đánh bạc với số tiền 7.700.000đ trên đây do các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã quyết định truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa trong cộng đồng dân cư. Các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là trái pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả của các bị cáo. Các bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Cụ thể:

- Bị cáo Phan Nguyễn Tiến H là người rủ rê, lôi kéo các bị cáo còn lại đến đánh bạc thắng thua bằng tiền ngay chính nơi ở của mình, ngoài ra H còn chuẩn bị các dụng cụ phục vụ cho cả nhóm đánh bạc như mua bài, cung cấp chăn (mền) để trải nền đánh bạc... Bị cáo H cũng là người trực tiếp tham gia đánh bạc với các bị cáo khác và số tiền bị cáo H sử dụng vào việc đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác (3.100.000đ /7.700.000đ) do đó cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo H nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác trong vụ án. Phan Nguyễn Tiến H đã bị Công an thị trấn T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc tuy đã được xóa từ ngày 12/6/2020 nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, do vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn 7.700.000đ (bị cáo dùng 3.100.000đ) nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Đối với bị cáo Lê Trọng D đã bị Công an thị trấn T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc tuy đã được xóa từ ngày 28/10/2020 nhưng bị cáo vẫn tiếp tục

đánh bạc thắng thua bằng tiền, cho thấy bị cáo xem thường pháp luật. Tuy nhiên vai trò của bị cáo trong vụ án không đáng kể, bị cáo dùng số tiền ít nhất (bị cáo sử dụng 400.000đ) trong số các bị cáo còn lại để đánh bạc, bị cáo phạm tội nhất thời do bị Phan Nguyễn Tiến H rủ rê, lôi kéo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự. Việc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo D cũng đảm bảo tính răn đe và đáp ứng được tình hình phòng, chống tội phạm tại địa phương.

- Đối với các bị cáo Phan Văn T1, Hồ Ngọc T, Huỳnh Minh C có vai trò thứ yếu trong vụ án. Các bị cáo tham gia đánh bạc do bị rủ rê, lôi kéo từ phía bị cáo H. Cả ba bị cáo T1, T và C chỉ nhất thời phạm tội, sử dụng số tiền đánh bạc không lớn (mỗi bị cáo sử dụng 1.400.000đ). Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo Hồ Ngọc T trước đây đã bị xử phạt hành chính do trộm cắp tài sản nhưng đã được xóa từ ngày 13/9/2009 nên vẫn được xem là có nhân thân tốt. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên việc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng đáp ứng được tình hình phòng chống tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả 05 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Nguyễn Tiến H, Lê Trọng D, Phan Văn T1, Hồ Ngọc T, Huỳnh Minh C đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên cả 05 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Phan Nguyễn Tiến H có sức khỏe yếu do bệnh thiếu máu cơ tim, có xác nhận của Trung tâm Y tế huyện Bắc Tân Uyên nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm thêm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và thắng bạc gồm: bị cáo H là 3.400.000đ; bị cáo Lê Trọng D 1.400.000đ; Phan Văn T1 1.800.000đ; Hồ Ngọc T 600.000đ; Huỳnh Minh C 500.000đ và các điện thoại di động hiệu VIVO màu đen của Phan Nguyễn Tiến H, điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng của Phan Văn T1, điện thoại di động Samsung màu hồng của Hồ Ngọc T, điện thoại di động hiệu OPPO màu đen của Huỳnh Minh C do các bị cáo sử dụng

để liên lạc đánh bạc nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các dụng cụ sử dụng vào việc đánh bạc gồm: 02 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 07 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng, 01 cái chặn (mền) nhiều hoa văn do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000đ của bị cáo Huỳnh Minh C và số tiền 1.300.000đ của bị cáo Lê Trọng D để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với vật chứng là xe mô tô biển số 61N1-173.xx thuộc sở hữu của bà Huỳnh Thị Minh C1, bà C1 không biết cha mình là bị cáo C sử dụng đi đánh bạc, cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe mô tô cho bà C1 đúng quy định nên không xem xét.

[6] Lời luận tội và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện viện Kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 47, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phan Nguyễn Tiến H;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 35, Điều 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Trọng D, Phan Văn T1, Hồ Ngọc T, Huỳnh Minh C;

Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Nguyễn Tiến H, Lê Trọng D, Phan Văn T1, Hồ Ngọc T, Huỳnh Minh C phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Tiến H 03 (Ba) tháng 11 (Mười một) ngày tù. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm bị cáo H đã chấp hành xong hình phạt.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên trả tự do cho bị cáo Phan Nguyễn Tiến H ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội phạm khác.

- Xử phạt bị cáo Lê Trọng D số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc T số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh C số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Phan Văn T1 số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc của các bị cáo: Phan Nguyễn Tiến H: 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng), Lê Trọng D 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), Phan Văn T1 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng), Hồ Ngọc T 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) và Huỳnh Minh C 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), tổng cộng: 7.700.000đ (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu VIVO màu đen của Phan Nguyễn Tiến H, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng của Phan Văn T1, 01 (Một) điện thoại di động Samsung màu hồng của Hồ Ngọc T, 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen của Huỳnh Minh C.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) bộ bài tây loại 52 (Năm mươi hai) lá đã qua sử dụng, 07 (Bảy) bộ bài tây 52 (Năm mươi hai) lá chưa sử dụng, 01 (Một) cái chặn (mền) nhiều hoa văn là dụng cụ sử dụng vào việc đánh bạc nhưng không còn giá trị sử dụng.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) của bị cáo Huỳnh Minh C và số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Lê Trọng D để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2020 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Phan Nguyễn Tiến H, Lê Trọng D, Phan Văn T1, Hồ Ngọc T, Huỳnh Minh C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Các bị cáo (05);
- Người tham gia tố tụng khác (02);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh